

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2021/HS-ST
Ngày 22 / 12 / 2021

NHÂN DANH

NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Tám

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phan Ngọc Lợi

2. Ông Huỳnh Hoàng Nam

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Trần Văn Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa:* Ông Lê Thành Thủ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2021/HSST, ngày 21 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1998 tại huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp Năm C, xã Bàn Tân Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông Nguyễn Văn Minh (chết) và bà Trần Thị T; Chồng: Nguyễn Chí B, sinh năm 1988; Con: Nguyễn Nhã H, sinh năm 2016; Tiền án: Có 01 tiền án về tội: “*Đánh bạc*” đang chấp hành án; Tiền sự: Không. Nhân thân: Xấu; Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang truy tố về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12 tháng 5 năm 2021 cho đến nay (bị cáo có mặt).

Ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

01. Trần Văn Đ, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Năm C, xã Bàn Tân Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

02. Nguyễn Thị M1, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Trần Văn N, xã Bàn Tân Đ, huyện G, Kiên Giang.

03. Võ Thị Á, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Năm C, xã Bàn Tân Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

04. Trịnh Thị L, sinh năm 1957 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Xẻo M1, xã Thạnh H, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

05. Nguyễn Thị L, sinh năm 1957 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Năm C, xã Bàn Tân Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

06. Nguyễn Thị P, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Năm C, xã Bàn Tân Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

07. Lê Thị H, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Năm C, xã Bàn Tân Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

08. Lê Thị H, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Năm C, xã Bàn Tân Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

09. Huỳnh Như H, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Thạnh An I, xã Thạnh T, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

10. Huỳnh Kim T, sinh năm 1961 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Năm C, xã Bàn Tân Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 09 tháng 01 năm 2021, Công an xã Bàn Tân Đ bắt quả tang tại nhà bà Nguyễn Thị P, ngụ tại ấp Năm C, xã Bàn Tân Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền bao gồm các con bạc tham gia chơi loại bài tứ sắc ở nhà trước và nhà sau cụ thể:

Sòng bạc ở nhà trước gồm: Nguyễn Thị L, Huỳnh Như H, Huỳnh Kim T và Võ Thị Á, mức ăn thua tối thường 10.000đ/ván, tới quan 20.000đ/ván. Số tiền thu giữ được trên chiếu bạc 30.000đồng. Số tiền kiểm tra hành chính thu trong người các con bạc là 851.000đồng.

Sòng bạc ở nhà sau gồm: Nguyễn Thị Diễm M, Nguyễn Thị M1, Trịnh Thị L và Trần Văn Đ, mức ăn thua tối thường 10.000đ/ván, tới quan 20.000đ/ván. Số tiền thu giữ được trên chiếu bạc 40.000đồng. Số tiền kiểm tra hành chính thu trong người các con bạc là 3.870.000đồng.

Quá trình điều tra, thu thập tài liệu, chứng cứ các đối tượng thừa nhận hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền, hình thức sát phạt loại bài tứ sắc. Riêng Nguyễn Thị Diễm M vào ngày 26 tháng 8 năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, M đang trong quá trình chấp hành án với sự giám sát của UBND xã Bàn Tân Đ thì lại tiếp tục phạm tội.

Ngoài ra, Nguyễn Thị Diễm M còn khai nhận vào ngày 08 tháng 01 năm 2021, M trực tiếp bán số lô, số đề đài Trà Vinh số tiền 370.000đồng nộp phôi cho

cho Lê Thị H, ngụ tại ấp Năm C, xã Bàn Tân Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang số tiền 348.000đồng để hưởng hoa hồng 22.000đồng.

Các đối tượng gồm: Nguyễn Thị L, Huỳnh Như H, Huỳnh Kim T, Võ Thị Á, Nguyễn Thị M1, Trịnh Thị L, Trần Văn Đ, Nguyễn Thị P và Lê Thị H tham gia đánh bạc mức độ ăn thua không lớn, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên vào ngày 23 tháng 6 năm 2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G chuyển đến Công an xã Bàn Tân Đ xử phạt hành chính.

Vật chứng thu giữ được:

- Chiếu bạc ở nhà trước: 14 bộ bài (loại bài tứ sắc) đã qua sử dụng; 06 bộ bài (loại bài tứ sắc) chưa qua sử dụng; 01 chiếc chiếu đan bằng chất liệu lác; 30.000đ (ba chục nghìn đồng).

- Chiếu bạc ở nhà sau: 10 bộ bài (loại bài tứ sắc) đã qua sử dụng; 06 bộ bài (loại bài tứ sắc) chưa qua sử dụng; 01 chiếc chiếu đan bằng chất liệu lác; 40.000đ (bốn chục nghìn đồng).

- Tiền kiểm tra trong người của các con bạc gồm: Nguyễn Thị P 53.000đồng, Trịnh Thị L 1.350.000đồng, Nguyễn Thị L 100.000đồng, Trần Văn Đ 220.000đồng, Nguyễn Thị M1 100.000đồng, Huỳnh Kim T 380.000đồng, Võ Thị Á 340.000đồng, Nguyễn Thị Diễm M 2.200.000đồng và Huỳnh Như H 31.000đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 màu xám đã qua sử dụng.

Ngày 03 tháng 9 năm 2021, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện G đã trả lại cho Lê Thị H là chủ sở hữu 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 màu xám đã qua sử dụng.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đ-ợc, ngày 12 tháng 5 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thị Diễm M cho đến nay.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKSTĐ, ngày 20 tháng 9 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Nguyễn Thị Diễm M về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của [Bộ luật hình sự](#).

Tại phiên tòa, Đại diện-Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thị Diễm M phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị

Diễm M từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
- Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thị Diễm M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Diễm M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo M phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vì động cơ vụ lợi nên vào ngày 09 tháng 01 năm 2021, tại nhà bà Nguyễn Thị P, ngụ tại ấp Năm C, xã Bàn Tân Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang có tổ chức 02 chiếu bạc (loại bài tứ sắc), sát phạt ăn thua bằng tiền bao gồm:

- Sòng bạc ở nhà trước: Nguyễn Thị L, Huỳnh Như H, Huỳnh Kim T và Võ Thị Á, mức ăn thua tới thường 10.000đ/ván, tới quan 20.000đ/ván. Số tiền thu giữ được trên chiếu bạc 30.000đồng. Số tiền kiểm tra hành chính thu trong người các con bạc là 851.000đồng.

- Sòng bạc ở nhà sau: Nguyễn Thị Diễm M, Nguyễn Thị M1, Trịnh Thị L và Trần Văn Đ, mức ăn thua tới thường 10.000đ/ván, tới quan 20.000đ/ván. Số tiền thu giữ được trên chiếu bạc 40.000đồng. Số tiền kiểm tra hành chính thu trong người các con bạc là 3.870.000đồng.

- Số tiền trên người Nguyễn Thị P 53.000đồng.

Tổng cộng 4.844.000đ (bốn triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Ngoài ra, Nguyễn Thị Diễm M còn khai nhận vào ngày 08 tháng 01 năm 2021, M trực tiếp bán số lô, số đề đài Trà Vinh số tiền 370.000đồng nộp phôi cho Lê Thị H, ngụ tại ấp Năm C, xã Bàn Tân Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang số tiền 348.000đồng để hưởng hoa hồng 22.000đồng.

[3] Đối chiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự thì “1. *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới năm triệu đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Diễm M là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã vi phạm pháp luật và làm mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Qua hồ sơ thể hiện, bị cáo là người đã trưởng thành có đủ năng lực nhận thức rõ đánh bạc ăn tiền dưới mọi hình thức đều là tệ nạn xã hội, bởi đây là nguyên nhân dễ làm phát sinh trộm cắp, cướp giật tài sản nhằm có tiền đánh bạc,... nên pháp luật nghiêm cấm. Mặc dù hiểu được quy định của pháp luật, thế nhưng chỉ vì tham lam, máu đỏ đen, đam mê cờ bạc bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý tụ tập lại để đánh bạc dưới hình thức bài tứ sắc thắng thua bằng tiền nhằm để xác phạt lẫn nhau. Hành vi phạm tội của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế gia đình của bản thân bị cáo và đây cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều gia đình phải ly tán, tạo gánh nặng thêm cho xã hội. Với hành vi phạm tội nêu trên, Hội đồng xét nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang truy tố để đưa ra xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thị Diễm M là rất cần thiết, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Các đối tượng gồm: Nguyễn Thị L, Huỳnh Như H, Huỳnh Kim T, Võ Thị Á, Nguyễn Thị M1, Trịnh Thị L, Trần Văn Đ, Nguyễn Thị P và Lê Thị H tham gia đánh bạc ở mức độ ăn thua không lớn, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G chuyển đến Công an xã Bàn Tân Đ để xử phạt hành chính theo quy định.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thị Diễm M vào ngày 26 tháng 8 năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1

Điều 321 của Bộ luật hình sự chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội mới. Do đó, trong lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng thêm 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt khi lượng hình là phù hợp.

[8] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận để xem xét cụ thể như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt đối với tội mới và bản án trước đó chưa chấp hành xong để quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Thị Diễm M không có nghề nghiệp ổn định, nuôi con còn nhỏ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[10] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Xử tịch thu tiêu hủy 02 chiếc đơn bằng chất liệu lác, 24 (hai mươi bốn) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 12 (mười hai) bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng;

- Xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền tang vật vụ án: 4.844.000đ (bốn triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) theo lệnh thanh toán ngày 26 tháng 8 năm 2021 tại Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn-Chi nhánh huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Xử tịch thu 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu trắng, đã qua sử dụng do bị cáo M sử dụng để mua bán số lô đề;

- Xử ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện G đã trả lại cho Lê Thị H là chủ sở hữu 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 màu xám đã qua sử dụng vào ngày 03 tháng 9 năm 2021.

- Xử buộc Nguyễn Thị P nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức chứa bạc thu tiền xâu là 120.000đ (một trăm hai mươi nghìn đồng).

- Xử buộc Lê Thị H nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính do Nguyễn Thị Diễm M nộp phôi số lô đề là 348.000đ (ba trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

- Xử buộc bị cáo Nguyễn Thị Diễm M nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính hưởng hoa hồng từ nộp phôi số lô đề cho Lê Thị H 22.000đ (hai mươi hai nghìn đồng).

[11] Về án phí: Xử buộc bị cáo Nguyễn Thị Diễm M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Thị Diễm M có lý lịch nêu trên phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diễm M 06 (sáu) tháng tù;

- Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự: Tại bản án số 37/2020/HSST, ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G. Tổng hợp hình phạt chung 02 bản án là 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Nguyễn Thị Diễm M chấp hành án.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 chiếu đan bằng chất liệu lác, 24 (hai mươi bốn) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 12 (mười hai) bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng;

- Sung quỹ Nhà nước số tiền tang vật vụ án: 4.844.000đ (bốn triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) theo lệnh thanh toán ngày 26 tháng 8 năm 2021 tại Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn-Chi nhánh huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu trắng, đã qua sử dụng do bị cáo M sử dụng để mua bán số lô đề;

- Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện G đã trả lại cho Lê Thị H là chủ sở hữu 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 màu xám đã qua sử dụng vào ngày 03 tháng 9 năm 2021.

- Buộc Nguyễn Thị P nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức chứa bạc thu tiền xâu là 120.000đ (một trăm hai mươi nghìn đồng).

- Buộc Lê Thị H nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính do Nguyễn Thị Diễm M nộp phôi số lô đề là 348.000đ (ba trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

- Xử buộc bị cáo Nguyễn Thị Diễm M nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính hưởng hoa hồng từ nộp phôi số lô đề cho Lê Thị H 22.000đ (hai mươi hai nghìn đồng).

3. *Về hình phạt bổ sung*: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thị Diễm M.

4. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Xử buộc bị cáo Nguyễn Thị Diễm M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, ng-ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án là ngày 22 tháng 12 năm 2021, những ng-ời vắng mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan điều tra;
- T.H.A- HS, DS;
- Bị cáo; DD bị hại;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Tám